

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THÀNH  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 43/2022 /HS-ST

Ngày: 27/4/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH, TỈNH NGHỆ AN**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Thái Dương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: Trần Văn Hân

2. Ông: Trần Danh Phú

**- *Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Công Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành , tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:*** Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022 tại: Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành , tỉnh Nghệ An. Tòa án đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2022 /TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022 /QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn L ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 04/9/1970 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 1, xã V , huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Phan Ven, sinh năm 1933; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Phượng, đã chết; Anh, chị, em ruột: Có 09 người, bị cáo là con thứ 06 trong gia đình; Vợ: Bùi Thị Nga, sinh năm 1972; Con: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 02 tiền án chưa được xóa án tích, cụ thể:

- Ngày 17/04/2013 Phan Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tại bản án số 13/HSST ngày 17/04/2013. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/04/2018;

- Ngày 26/04/2019 Phan Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 7 tháng tù về tội “Đánh bạc” tại bản án số 87/2019/HSST ngày 26/04/2019. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/05/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2022 đến nay. *có mặt tại phiên toà.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 15 phút ngày 07/01/2022, tổ công tác Công an huyện Yên Thành đang làm nhiệm vụ tại địa bàn xã L Thành, huyện Yên Thành thì phát hiện, bắt quả tang Phan Văn L đang có hành vi tàng trữ trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh trắng, Biển kiểm soát 37F1-70873, 01 túi ni lông màu trong suốt, bên ngoài được băng bao ni lông màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Phan Văn L khai nhận số hạt tinh thể màu trắng này là ma túy của Phan Văn L tàng trữ để sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn L đã khai nhận hành vi mà bị cáo thực giống như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu trên. Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 05/01/2022, có người đàn ông tên Quý (không rõ lai lịch, địa chỉ) gọi điện thoại cho Phan Văn L hỏi L có mua ma túy nữa không, L trả lời có, Sau đó Phan Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh trắng, Biển kiểm soát 37F1-70873 đi đến cầu Diễn Hạnh chờ người đàn ông tên Quý. Tới nơi L đưa cho người đàn ông tên Quý số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) thì người này đưa cho L một túi ni lông màu đen bên trong có chứa ma túy. L cầm túi ni lông màu đen bên trong có ma túy bỏ vào túi quần phía bên trái đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Về tới nhà L đi vào phòng ngủ mở gói ma túy vừa mua được ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 (một) gói ni lông màu xanh, bên trong có 74 (bảy tư) viên nén hình tròn màu hồng và 01 (một) viên nén hình tròn màu xanh; 01 (một) gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 02 (hai) gói ni lông trong suốt bên trong mỗi gói đều chứa các hạt tinh thể màu trắng. Sau đó L lấy 01 (một) gói ni lông màu trắng cất giấu vào túi áo kẻ ka rô màu trắng treo trong phòng ngủ của L, rồi lấy một trong 02 (hai) gói ni lông màu trong suốt chia thành 02 (hai) gói nhỏ, sau khi chia nhỏ xong L bỏ cả 03 (ba) gói vào trong ống nhựa màu trong suốt rồi cất giấu trong túi áo khoác màu nâu, kẻ ka rô màu trắng đen treo trong phòng ngủ của L, còn lại 74 (bảy tư) viên nén hình tròn màu hồng và 01 (một) viên nén hình tròn màu xanh L gói bằng túi ni lông màu đen ban đầu rồi cất giấu trong chiếc giày vải màu đen để bên dưới bàn học trong phòng ngủ của L. Quá trình cất giấu L đã lấy gói ma túy loại Heroine và ma túy dạng đá loại Methamphetamine ra sử dụng, sau khi sử dụng số ma túy còn lại L cất giấu lại vị trí cũ. Đến sáng ngày 07 tháng 01 năm 2022, L lấy 01 (một) gói ni lông màu trong suốt, bên ngoài được băng bao ni lông màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng ra bỏ vào trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh trắng, Biển kiểm soát 37F1-70873 rồi điều khiển đi đến quán cắt

tóc Chung Lan thuộc xóm Văn Trai, xã L Thành, huyện Yên Thành để cắt tóc. Đến 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi Phan Văn L đang ở quán cắt tóc Chung Lan thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, đồng thời thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Phan Văn L ở tại xóm 1, xã V , huyện Yên Thành. Quá trình khám xét Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã phát hiện thu giữ các vật chứng gồm:

- 01 (một) gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng bên ngoài được bọc lớp giấy vệ sinh màu trắng;

- 02 (hai) gói ni lông màu trong suốt, bên trong mỗi gói đều chứa các hạt tinh thể màu trắng bỏ trong một ống nhựa màu trong suốt;

- 01 (một) gói ni lông màu xanh, bên ngoài được bọc bao ni lông màu đen, bên trong có chứa 74 viên nén hình tròn màu hồng và 01 (một) viên nén hình tròn màu xanh;

- 01 (một) chiếc áo nam kẻ ca rô màu trắng, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc áo khoác màu nâu kẻ ca rô màu trắng đen, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc ống nhựa màu trong suốt, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc giày vải màu đen, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 163/KL - PC09 (Đ2-MT) ngày 13/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Các mẫu vật ký hiệu M1, M3, M4, M5 và M6 thu giữ của Phan Văn L gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine).

- Mẫu vật ký hiệu M2 thu giữ của Phan Văn L gửi tới giám định là ma túy (Heroin). Số chất bột màu trắng thu giữ của Phan Văn L có khối lượng là 3,055g (ba phẩy không trăm năm mươi lăm gam).

- Số hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Phan Văn L có tổng khối lượng là 31,835g (ba mươi một phẩy tám trăm ba mươi lăm gam).

- Số viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Phan Văn L có tổng khối lượng là 7,36g (bảy phẩy ba mươi sáu gam)

- Số viên nén hình tròn màu xanh thu giữ của Phan Văn L có tổng khối lượng là 0,085g (không phẩy không trăm tám mươi lăm gam).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản Cáo trạng số 52/CT-VKS-HS ngày 05/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phan Văn L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b,h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Áp dụng

điểm b,h khoản 3 Điều 249; s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt: Bị cáo Phan Văn L từ 11 đến 12 năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ bị cáo 07/01/2022. Không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy: Đối với số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định gồm 35 g (ba mươi lăm gam) ma túy loại Methamphetamine; 02 (hai) gam ma túy loại Heroine; 01 (một) chiếc áo nam kẻ ca rô màu trắng; 01 (một) chiếc áo khoác màu nâu, kẻ ca rô màu trắng đen; 01 (một) chiếc giày vải màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc ống nhựa màu trong suốt hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Yên Thành đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong có gắn sim số 0975159743 và sim số 0343678259.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh trắng, biển kiểm soát 37F1-70873. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Bùi Thị Nga, sinh năm 1972, trú tại xóm 1, xã V , huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An không đề nghị xem xét.

Đối với người đàn ông tên Quý mà theo lời khai của Phan Văn L là người đã bán ma túy cho Phan Văn L . Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch, địa chỉ nhưng chưa xác định được. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào xác định được sẽ đề nghị xử lý sau

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành* : Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

*[2]. Về chứng cứ xác định tội danh:*

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa của bị cáo là phù hợp các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 11 giờ 15 phút ngày 07/01/2022, Kết luận giám định số 163/KL - PC09 (Đ2-MT) ngày 13/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 07/01/2022, tại nhà ở của Phan Văn L ở tại xóm 1, xã V, huyện Yên Thành, Phan Văn L đã có hành vi tàng trữ 42,335g (bốn hai phẩy ba trăm ba mươi lăm gam) ma túy loại Heroine và ma túy loại Methamphetamine. Mục đích Phan Văn L tàng trữ ma túy để sử dụng. Cùng ngày Phan Văn L đã lấy 23,82g (hai ba phẩy tám hai gam) ma túy loại Methamphetamine bỏ vào trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh trắng, Biển kiểm soát 37F1-70873 điều khiển đi đến quán cắt tóc Chung Lan thuộc xóm Văn Trai, xã L Thành, huyện Yên Thành để cắt tóc thì bị Công an huyện Yên Thành phát hiện bắt quả tang.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:*

Đây là vụ án trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng không chịu cai nghiện và tu dưỡng bản thân mà lại lao vào con đường phạm tội. Hành vi tàng trữ 42,335g (bốn hai phẩy ba trăm ba mươi lăm gam) ma túy loại Heroine và ma túy loại Methamphetamine của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo là người trực tiếp giao dịch với người bán ma túy, bị cáo đã hai lần bị Tòa án đưa ra xét xử chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để giáo dục bản thân làm người có ích cho xã hội, nay bị cáo tiếp tục phạm tội nên cần lên một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo.

*[4]. Đánh giá vai trò, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Văn L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố mẹ của bị cáo được nhà nước tặng Huân huy chương kháng chiến chống Mỹ của nước. Bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Văn L đã bị Tòa án xét xử nhưng chưa được xóa án tích bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và nghiêm minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (là hình phạt tiền) đối với bị cáo.

[6]. Đối với đối tượng mà bị cáo Phan Văn L khai là người bán ma túy cho L, sau khi xác minh người nhưng không biết Quý bao nhiêu tuổi, địa chỉ ở đâu nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[7]. *Về vật chứng*:

Đối với số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định gồm 35 g (ba mươi lăm gam) ma túy loại Methamphetamine; 02 (hai) gam ma túy loại Heroine; 01 (một) chiếc áo nam kẻ sọc màu trắng; 01 (một) chiếc áo khoác màu nâu, kẻ sọc màu trắng đen; 01 (một) chiếc giày vải màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc ống nhựa màu trong suốt. Đây là vật chứng bị Nhà nước cấm tàng trữ trái phép và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Xét thấy 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong có gắn sim số 0975159743 và sim số 0343678259 sau kiểm tra thông tin trong điện thoại, không liên quan đến vụ án, ý kiến của Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo là đúng quy định của Pháp luật.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm b,h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn L 11 (mười một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 07/01/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì thư bưu điện viên xanh đỏ, được dán kín các mép, trên mép có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và chữ ký

của đối tượng Phan Văn L , đóng hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành bên trong chứa: 22g (hai mươi hai gam) các hạt tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine; 02 (hai) gam ma túy loại Heroine; 06g (sáu gam) các hạt tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine; 71 ( bảy mươi một) viên nén hình tròn màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 07g ( bảy gam)cùng vỏ niêm phong ban đầu; 01 (một) chiếc áo nam kẻ ca rô màu trắng; 01 (một) chiếc áo khoác màu nâu, kẻ ca rô màu trắng đen; 01 (một) chiếc giày vải màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc ống nhựa màu trong suốt (*Đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 07/4/2022 giữa Công an huyện Yên Thành và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành* ).

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong có gắn sim số 0975159743 và sim số 0343678259 ( số imeil 1 350664635586059; số imeil 2 350664637586059).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Phan Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Yên Thành ;
- Công an huyện Yên Thành ;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành ;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh NA;
- Lưu HSVA. VP

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

**Phạm Thái Dương**

*chứng lập ngày                      /2022 giữa Công an huyện Yên Thành và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành ).*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Phan Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ./.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đồng Thị Lý      Nguyễn Đình Thanh**

**Phạm Thái Dương**



